

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 20/2020/HSSST
Ngày 23 - 9 - 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lê Tấn L, sinh ngày 25/10/1996, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T và bà Đỗ Hồng T; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam ngày 09/5/2020 (có mặt).

2. Châu Thị Kim C, sinh ngày 05/5/1998, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm D, thị trấn C, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn H và bà Lâm Thị L; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Văn N, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 08/5/2020, Lê Tấn L cùng Châu Thị Kim C đã lén lút lấy trộm của ông Phạm Văn N 01 tivi LED Samsung 40inch; 01 điều khiển tivi; 02 thanh kim loại ốp lưng tivi; 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã hư hỏng, 01 ốp lưng màu đen xanh; 01 áo thun có tổng giá trị 7.158.496 đồng.

Tại bản Kết luận định giá số: 11/KL-HĐĐG ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 tivi LED Samsung 40inch; 01 điều khiển tivi Samsung; 02 thanh kim loại ốp lưng tivi dùng để cố định tivi lên khung kim loại; 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã hư hỏng, 01 ốp lưng màu đen xanh; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, ngực áo bên trái có chữ Adidas có tổng giá trị 7.158.496 đồng.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKS, ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố Lê Tấn L và Châu Thị Kim C cùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tấn L, Châu Thị Kim C cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Tấn L từ 09 tháng đến 18 tháng tù giam; Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Châu Thị Kim C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Châu Thị Kim C cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C giám sát, giáo dục. Đề nghị miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo Châu Thị Kim C. Về trách nhiệm dân sự không đề nghị xem xét. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị trả lại cho bị cáo Châu Thị Kim C 01 xe mô tô Honda hiệu Blade màu xanh đen biển kiểm soát 69K1-316.55; 01 tua vít bằng kim loại, màu trắng, cán bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa bằng kim loại có 02 đầu miệng, một đầu 10, một đầu 14. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình cảm ứng bị nứt, còn hoạt động được.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị hại xác định tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại toàn bộ, tài sản không bị thất thoát hoặc hư hỏng. Vì vậy, bị hại không yêu cầu bồi thường, yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá chứng cứ, chứng minh là phù hợp với quy định của pháp luật trong quá trình điều tra cũng như quá trình truy tố đủ điều kiện để đưa ra xét xử đối với các bị cáo. Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, cho thấy: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, Lê Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 69K1-316.55 chở Châu Thị Kim C đến nhà ông Phạm Văn N thuộc ấp C, xã N, huyện P, tỉnh C để rủ ông Nghè nhậu. Khi đến nơi Lê Tấn L đậu xe trên lộ nhựa liên huyện C đi huyện C1 rồi cùng Châu Thị Kim C đi bộ vào nhà. Khi đến nhà Lê Tấn L thấy nhà khóa cửa, không mở đèn, biết ông Phạm Văn N không có ở nhà nên Lê Tấn L nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tài sản. Lê Tấn L kêu Châu Thị Kim C lên sân gỗ ở hàng ba nhà ông Nghè ngồi đợi và kêu Châu Thị Kim C đưa điện thoại di động rồi Lê Tấn L đi ra xe lấy 01 cây vít, 01 cây chìa khóa trở lại nhà ông Nghè, mở sáng đèn của điện thoại đi sát vách ra cửa sau mở chốt cửa để vào nhà. Khi vào nhà Lê Tấn L dùng ánh sáng đèn của điện thoại tìm tài sản thì lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu OPPO có ốp lưng màu xanh đen, 01 màn hình Tivi hiệu Samsung 40 inch có gắn 02 thanh kim loại, 01 điều khiển Tivi và 01 áo thun rồi đem ra ngoài. Lê Tấn L đưa điện thoại lại cho Châu Thị Kim C rồi cùng Châu Thị Kim C đi ra nơi đậu xe, khi đến nơi đậu xe Lê Tấn L cùng Châu Thị Kim C mang Tivi để về nhà thì bị ông Phạm Văn Biết phát hiện, truy hô và bắt giữ. Qua làm việc Lê Tấn L và Châu Thị Kim C thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

[3]. Xét về hành vi, bị cáo Lê Tấn L thừa nhận đã lén lút lấy trộm tài sản của bị hại, sau khi trộm xong đem ra cùng Châu Thị Kim C chở về nhà thì bị phát hiện; bị cáo Châu Thị Kim C thừa nhận khi nghe tiếng mở cửa và thấy ánh đèn phát ra từ trong nhà, Châu Thị Kim C biết Lộc đang lấy trộm tài sản nên đã thống nhất cùng Lê Tấn L lấy trộm tài sản, Châu Thị Kim C ngồi ngoài để cảnh giới và cùng Lê Tấn L đem tài sản về khi Lê Tấn L trộm xong. Các bị cáo đã xâm hại quyền sở hữu của ông Phạm Văn N về quá trình sở hữu tài sản, xâm phạm đến trật tự công cộng. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Các bị cáo đủ tuổi luật định, quá trình hoạt động nhận thức diễn ra bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân vì tham lam, vụ lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét hành vi của bị cáo Lê Tấn L là nguy hiểm hơn đối với bị cáo Châu Thị Kim C. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi của các bị cáo thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung vụ án. Đồng thời phù hợp với lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản sự việc và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã cùng phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình

sự. Qua phân tích, chứng tỏ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Tuy nhiên, cũng cần xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

Cụ thể, đối với bị cáo Lê Tấn L là người có nhân thân không tốt vì ngoài lần phạm tội này thì vào năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong và xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo chưa có thái độ ăn năn hối cải do đó cần áp dụng mức hình phạt tù để thể hiện sự răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Châu Thị Kim C là người có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vai trò đồng phạm không đáng kể. Nghề nghiệp làm thuê thu nhập chính nuôi sống gia đình. Xem xét một cách toàn diện cho thấy hành vi phạm tội đơn giản, không có sự chuẩn bị công cụ phương tiện từ trước để thực hiện hành vi phạm tội, khi thấy tài sản nảy lòng tham mà có ý thức chiếm đoạt. Mặc khác quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bị cáo Châu Thị Kim C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây được xem là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do các bị cáo Châu Thị Kim C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy, không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng bảo đảm được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Đồng thời, cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tự cải tạo, sửa chữa trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Bị cáo Châu Thị Kim C làm thuê thu nhập chính nuôi sống gia đình, thu nhập không ổn định nên áp dụng khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xử lý.

[7]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra còn tạm giữ của Châu Thị Kim C 01 xe mô tô hiệu Blade biển kiểm soát 69K1-316.55; 01 tua vít bằng kim loại; 01 chìa khóa bằng kim loại có 02 đầu miệng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng hồng. Đối với xe, vít, chìa khóa là tài sản cá nhân của Châu Thị Kim C không dùng vào việc phạm tội nên cần thiết giao trả lại cho Châu Thị Kim C. Đối với điện thoại Châu Thị Kim C cùng Lê Tấn L dùng vào việc phạm tội, tài sản còn giá trị nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xét thấy, việc xử lý vật chứng như trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về án phí sơ thẩm hình sự, các bị cáo Lê Tấn L, Châu Thị Kim C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Tấn L, Châu Thị Kim C cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình xử phạt Lê Tấn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2020

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình xử phạt Châu Thị Kim C 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Châu Thị Kim C cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Châu Thị Kim C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh C trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Châu Thị Kim C

3. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật cáo Châu Thị Kim C.

Trả lại cho bị cáo Châu Thị Kim C: 01 xe mô tô Honda hiệu Blade màu xanh đen biển kiểm soát 69K1-316.55; 01 tua vít bằng kim loại, màu trắng, cán bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa bằng kim loại có 02 đầu miệng, một đầu 10, một đầu 14.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình cảm ứng bị nứt, nhiều vụ trầy xước không rõ hình (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Tấn L, Châu Thị Kim C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Công an huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (1b);
- Bị cáo (1b);
- Các đương sự (1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Phước